

Số: 1353 /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu tuyển chọn công dân thực hiện
nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015; Luật số 98/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng;

Căn cứ Luật Công an nhân dân năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 70/2019/NĐ-CP, ngày 23/8/2019 của Chính phủ về việc tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 190/QĐ-TTg ngày 22/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 8047/QĐ-BCA ngày 02/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phân bổ chỉ tiêu tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 3000/TTr-CAT-PX01 ngày 08/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu tuyển chọn 540 công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026 cho các xã, phường (có Danh sách kèm theo).

Thời gian giao, nhận công dân: Từ ngày 04/3/2026 đến hết ngày 06/3/2026.

Điều 2. Giao Công an tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tuyển chọn, tổ chức giao, nhận công dân đảm bảo đủ số lượng, đúng tiêu chuẩn và thời gian quy định.

Điều 3. Tiêu chuẩn, trình tự thủ tục tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND năm 2026 thực hiện theo Nghị định số 70/2019/NĐ-CP ngày 23/8/2019 của Chính phủ, Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 và Thông tư 63/2023/TT-BCA ngày 15/11/2023 và của Bộ trưởng Bộ Công an.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thành viên Hội đồng Nghĩa vụ quân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CVNC^{Tường}.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Thận

DANH SÁCH

**Phân bổ chỉ tiêu tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND năm
2026 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

(Kèm theo Quyết định số: 1353/QĐ-UBND, ngày 13 /10/2025 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Stt	Tên phường, xã	Giao chỉ tiêu		Ghi chú
		Nam	Nữ	
Tổng		539	1	
1	Phường Phố Hiến	8		
2	Phường Sơn Nam	5	1	
3	Phường Hồng Châu	4		
4	Phường Mỹ Hào	6		
5	Phường Đường Hào	6		
6	Phường Thượng Hồng	6		
7	Phường Thái Bình	8		
8	Phường Trần Lãm	8		
9	Phường Trần Hưng Đạo	6		
10	Phường Trà Lý	6		
11	Phường Vũ Phúc	6		
12	Xã Tân Hưng	4		
13	Xã Hoàng Hoa Thám	7		
14	Xã Tiên Lữ	5		
15	Xã Tiên Hoa	4		
16	Xã Quang Hưng	5		
17	Xã Đoàn Đào	4		
18	Xã Tiên Tiến	4		
19	Xã Tống Trân	4		
20	Xã Lương Bằng	6		
21	Xã Nghĩa Dân	6		
22	Xã Hiệp Cường	6		
23	Xã Đức Hợp	5		
24	Xã Ân Thi	5		
25	Xã Xuân Trúc	4		
26	Xã Phạm Ngũ Lão	6		
27	Xã Nguyễn Trãi	5		

Stt	Tên phường, xã	Giao chỉ tiêu		Ghi chú
		Nam	Nữ	
28	Xã Hồng Quang	5		
29	Xã Khoái Châu	6		
30	Xã Triệu Việt Vương	6		
31	Xã Việt Tiến	5		
32	Xã Chí Minh	5		
33	Xã Châu Ninh	6		
34	Xã Yên Mỹ	7		
35	Xã Việt Yên	6		
36	Xã Hoàn Long	5		
37	Xã Nguyễn Văn Linh	5		
38	Xã Như Quỳnh	7		
39	Xã Lạc Đạo	6		
40	Xã Đại Đồng	5		
41	Xã Nghĩa Trụ	6		
42	Xã Phụng Công	4		
43	Xã Văn Giang	6		
44	Xã Mỹ Sở	5		
45	Xã Thái Thụy	7		
46	Xã Đông Thụy Anh	6		
47	Xã Bắc Thụy Anh	4		
48	Xã Thụy Anh	4		
49	Xã Nam Thụy Anh	4		
50	Xã Bắc Thái Ninh	4		
51	Xã Thái Ninh	5		
52	Xã Đông Thái Ninh	5		
53	Xã Nam Thái Ninh	4		
54	Xã Tây Thái Ninh	4		
55	Xã Tây Thụy Anh	4		
56	Xã Tiền Hải	6		
57	Xã Tây Tiền Hải	5		
58	Xã Ái Quốc	4		
59	Xã Đồng Châu	5		

Stt	Tên phường, xã	Giao chỉ tiêu		Ghi chú
		Nam	Nữ	
60	Xã Đông Tiền Hải	5		
61	Xã Nam Cường	5		
62	Xã Hưng Phú	4		
63	Xã Nam Tiền Hải	5		
64	Xã Quỳnh Phụ	7		
65	Xã Minh Thọ	4		
66	Xã Nguyễn Du	4		
67	Xã Quỳnh An	5		
68	Xã Ngọc Lâm	4		
69	Xã Đồng Bằng	4		
70	Xã A Sào	5		
71	xã Phụ Dực	5		
72	Xã Tân Tiến	4		
73	Xã Đông Hưng	7		
74	Xã Bắc Tiên Hưng	6		
75	Xã Đông Tiên Hưng	4		
76	Xã Nam Đông Hưng	4		
77	Xã Bắc Đông Quan	4		
78	Xã Bắc Đông Hưng	4		
79	Xã Đông Quan	5		
80	Xã Nam Tiên Hưng	5		
81	Xã Tiên Hưng	5		
82	Xã Hưng Hà	7		
83	Xã Tiên La	6		
84	Xã Lê Quý Đôn	4		
85	Xã Hồng Minh	4		
86	Xã Thần Khê	5		
87	Xã Diên Hà	7		
88	Xã Ngự Thiên	6		
89	Xã Long Hưng	7		
90	Xã Kiến Xương	7		
91	Xã Lê Lợi	4		

Stt	Tên phường, xã	Giao chỉ tiêu		Ghi chú
		Nam	Nữ	
92	Xã Quang Lịch	4		
93	Xã Vũ Quý	4		
94	Xã Bình Thanh	4		
95	Xã Bình Định	4		
96	Xã Hồng Vũ	4		
97	Xã Bình Nguyên	4		
98	Xã Trà Giang	4		
99	Xã Vũ Thư	7		
100	Xã Thư Trì	4		
101	Xã Tân Thuận	5		
102	Xã Thư Vũ	6		
103	Xã Vũ Tiên	6		
104	Xã Vạn Xuân	6		